

Số: 531/BC-CNS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 07 năm 2016

## BÁO CÁO

### XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2017.

Kính gửi: ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ban hành ngày 02 tháng 06 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về “Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2017”.

Căn cứ Thông tư 219/2015/TT-BTC ban hành ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về “Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp”.

Căn cứ Công văn số 8741/BTC-TCDN ban hành ngày 28/06/2016 của Bộ tài chính “V/v đánh giá tình hình tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch năm 2017”.

Thực hiện Công văn số 4017/UBND-KT ban hành ngày 27/07/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh “V/v xây dựng Kế hoạch tài chính năm 2017 của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Thành phố”.

Tổng Công ty Công nghiệp Sài Gòn – TNHH Một thành viên (sau đây gọi tắt là Tổng Công ty) kính báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh như sau:

#### I. Đặc điểm tình hình năm 2016:

Năm 2016 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020. Kinh tế trong nước có nhiều thuận lợi, có thể tiếp tục đà tăng trưởng, nhưng đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Việc thực hiện các Hiệp định thương mại tự do (FTA), kết thúc đàm phán Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và hình thành Cộng đồng kinh tế ASEAN sẽ mở ra cơ hội và không gian phát triển rộng lớn hơn, nhưng thách thức cũng lớn hơn, nhất là cạnh tranh ngày càng gay gắt, ngay cả trên thị trường trong nước.

Năm 2016 cũng là năm đầu tiên triển khai thực hiện các nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng Thành phố lần thứ 10 nhiệm kỳ năm 2015 – 2020 đặc biệt là 07 chương trình đột phá và cũng là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đảng bộ Tổng Công ty nhiệm kỳ năm 2015-2020.

Trong năm 2016, Tổng Công ty đã tập trung tháo gỡ các khó khăn cho bốn ngành công nghiệp mũi nhọn gồm cơ khí chế tạo, điện tử, hóa chất - cao su, nhựa và chế biến tinh - lương thực, thực phẩm; tiếp tục chủ động mở rộng thị trường, đầu tư đổi mới thiết bị; nâng cao chất lượng, năng lực cạnh tranh của sản phẩm. Tổng Công ty đã tiến hành



tổng kết tình hình hoạt động năm 2015 với nhiều kết quả khả quan; xây dựng kế hoạch với các chỉ tiêu hoạt động cho năm 2016 và triển khai đến các đơn vị.

Đứng trước tình hình thị trường và nền kinh tế diễn biến phức tạp, cũng như các cơ hội và thách thức từ các hiệp định kinh tế - thương mại quốc tế mang lại, được sự hỗ trợ từ UBND Thành phố qua các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, Tổng Công ty đã nỗ lực gia tăng đầu tư phát triển thị trường, tái cơ cấu hệ thống phân phối, cải tiến, đổi mới sản phẩm và đẩy mạnh triển khai các dự án công nghệ cao nhằm vừa đảm bảo các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh ngắn hạn được giao, vừa xây dựng củng cố lợi thế cạnh tranh trong dài hạn.

## **II. Nhận xét, đánh giá tình hình năm 2016:**

### **1. Về ngành sản xuất, kinh doanh thuốc lá điếu:**

#### **a) Những mặt được:**

Tiếp tục đẩy mạnh thắt chặt quan hệ đối tác trong và ngoài nước, đặc biệt là nâng tầm quan hệ đối tác chiến lược với tập đoàn BAT trong vấn đề tập trung tăng trưởng nhãn hàng Craven "A" giành lại thị phần bị giảm sút mạnh trong năm 2014, vượt kế hoạch 2015 và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện kế hoạch 2016.

Các hợp đồng sản xuất xuất khẩu và tiêu thụ nội địa đã được ký kết đảm bảo sản lượng tiêu thụ trong năm theo kế hoạch.

Củng cố hệ thống phân phối, tăng cường giám sát kênh phân phối theo khu vực và bổ sung chính sách kinh doanh để tăng cường hiệu quả phân phối và tiêu thụ.

Thực hiện các chương trình cải tiến sản phẩm để cung ứng cho thị trường các sản phẩm mới theo xu thế thị trường đáp ứng nhu cầu thị trường.

Thực hiện cải tiến chất lượng, bao bì, đẩy mạnh hợp lý hóa sản xuất, tiết kiệm năng lượng đảm bảo khả năng cạnh tranh.

#### **b) Một số yếu tố chính tác động đến tình hình SXKD của ngành:**

Lộ trình tăng thuế tiêu thụ đặc biệt, tăng nộp các khoản đóng góp bắt buộc từ đầu năm 2016, trong đó thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt tăng từ 65% lên 70%. Khoản đóng góp bắt buộc cho Quỹ phòng, chống tác hại của thuốc lá tăng từ 1% lên 1,5% từ đầu tháng 5 năm 2016.

Nghị định 108/2015/NĐ-CP về thuế tiêu thụ đặc biệt có hiệu lực từ đầu năm 2016 đã hạn chế chi phí kinh doanh của các cơ sở kinh doanh thương mại từ 10% xuống 7% để tổ chức mạng lưới phân phối, thanh toán chi phí phân phối hàng hóa.

Thời gian nghỉ Tết sớm và nghỉ dài ngày ảnh hưởng đến phần nào đến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh.

Sự cạnh tranh gay gắt của các đơn vị sản xuất thuốc lá trong nước về hình thức, chất lượng, giá cả, các chương trình đầu tư thị trường...

Thuốc lá nhập lậu vẫn diễn biến phức tạp về số lượng lẫn chủng loại.

### **2. Về ngành cơ khí – chế tạo máy:**

#### **a) Những mặt được:**



Tổng Công ty đang thực hiện việc chuyển đổi HTQLCL ISO 9001:2008 sang ISO 9001:2015 và triển khai thực hiện MFCA (kiểm soát chi phí hoạt động theo dòng chảy nguyên vật liệu), 6S tại các nhà máy trực thuộc.

Định hướng phát triển ngành cơ khí khuôn mẫu gắn liền với phục vụ công nghiệp hỗ trợ giúp cho các dòng sản phẩm khuôn mẫu được nhiều ý kiến phản hồi tích cực của khách hàng cả về chất lượng và độ bền sản phẩm không thua kém các dòng sản phẩm được nhập khẩu từ Nhật Bản, Singapore, Thái Lan.

Tập trung đẩy mạnh nghiên cứu cải tiến công tác quản lý chi phí, giảm giá thành, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm.

Tập trung quản lý nâng cao hiệu quả tài chính trong các lĩnh vực sản xuất, đặc biệt là trong các lĩnh vực sản xuất công nghiệp.

Thực hiện các cải tiến chất lượng, đẩy mạnh hợp lý hóa sản xuất, tiết kiệm năng lượng đảm bảo khả năng cạnh tranh.

### ***b) Một số yếu tố chính tác động đến tình hình SXKD của ngành:***

Các sản phẩm chủ yếu là chi tiết cơ khí gia công, sản lượng theo đơn hàng không ổn định làm giảm tính chủ động trong tối ưu hóa sản xuất và giảm giá thành.

Đối với sản phẩm khuôn mẫu: hệ thống doanh nghiệp cung cấp các nguyên vật liệu chủ yếu và công nghệ cơ bản cho các doanh nghiệp còn ít.

Nguồn nhân lực và công nghệ từ các Trường, Viện đào tạo chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế doanh nghiệp.

Việc đầu tư đổi mới công nghệ, đầu tư cho công nghệ nguồn cần vốn lớn, thời gian hoàn vốn lâu, thị trường tiêu thụ nhiều rủi ro biến động, cạnh tranh gay gắt và phức tạp.

### **3. Về ngành điện tử - bán dẫn, công nghệ thông tin:**

#### ***a) Những mặt được:***

Tập trung đầu tư mạnh vào lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, những lĩnh vực Tổng công ty có lợi thế bằng các dự án cụ thể.

Chủ động đề xuất sử dụng quỹ KHCN để đầu tư, hợp tác các dự án, các nhóm nghiên cứu, khởi nghiệp.

*Đối với dự án vé xe buýt điện tử, hiện tại Tổng Công ty và đối tác đang thực hiện các công việc của dự án theo Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 13/04/2016, bao gồm:*

- Đề xuất phương án để CNS hợp tác sản xuất đầu đọc thẻ RFID hỗ trợ các chuẩn thông dụng.

- Hiện tại, Ủy ban nhân dân Thành phố đã phê duyệt báo cáo khả thi dự án và Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố đang thẩm định tờ trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu để trình UBND Thành phố phê duyệt.

- Trung tâm vận tải hành khách công cộng đang thực hiện việc lập hồ sơ mời thầu cho dự án vé xe buýt điện tử.

- Tuy nhiên, việc đấu thầu rộng rãi quốc tế chọn lựa đơn vị triển khai dự án theo quy trình của Nghị định 15/2015/NĐ-CP có khả năng dẫn đến việc liên danh giữa CNS và đối tác không được chọn làm nhà đầu tư của dự án. Nếu xảy ra sẽ gây tổn thất rất lớn

300  
TỔNG  
CỘNG  
SÀ  
RÁCH  
MỘT  
IN 4-7

cho liên danh vì toàn bộ thời gian, công sức và kinh phí đã bỏ ra trong hơn 2 năm qua để theo đuổi dự án đã không mang lại kết quả. Mặt khác, CNS cũng mất đi cơ hội làm chủ công nghệ sử dụng trong dự án để làm nền tảng phát triển nhiều sản phẩm, giải pháp công nghệ ứng dụng khác trong tương lai.

*Đối với dự án nhà máy sản xuất vi mạch (chip điện tử), thời gian vừa qua, Tổng Công ty đang nỗ lực tìm kiếm đối tác thực hiện dự án:*

- Tìm kiếm các đối tác để cùng nhau xây dựng dự án cũng như các giải pháp hỗ trợ tài chính. Một số đối tác Châu Âu cam kết sẽ cùng tham gia dự án. Bên cạnh đó, Tổng Công ty đang thương lượng với nhiều tác khác về giải pháp tài chính, giải pháp công nghệ và nghiên cứu thị trường. Hầu hết các công ty đều quan tâm đến dự án nhà máy vi mạch của Tổng Công ty và cam kết sẽ hỗ trợ tối đa trong khả năng của họ.

- Tập trung vào việc đàm phán với đối tác để hoàn thiện lại Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

- Tuy nhiên, dự án cũng gặp một số khó khăn, cụ thể:

+ Để có cơ sở đánh giá chính xác và khách quan nhất về tính khả thi dự án, cũng như cho mục đích kêu gọi hợp tác đầu tư, đòi hỏi việc đầu tư lớn vào nguồn lực và thời gian tìm kiếm đối tác uy tín để khảo sát, cập nhật và hoàn thiện báo cáo nghiên cứu khả thi

+ Việc lập dự án đầu tư đòi hỏi sự thận trọng do chi phí xây dựng nhà máy lớn.

+ Việc tìm đối tác phù hợp cùng đầu tư và chia sẻ rủi ro đóng vai trò quan trọng.

+ Để đảm bảo lấp đầy công suất nhà máy khi đi vào hoạt động, cần phải đạt được cam kết với các đối tác/khách hàng về lượng đơn hàng gia công.

#### ***b) Một số yếu tố chính tác động đến tình hình SXKD của ngành:***

Các dự án mới chỉ ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư hoặc trong giai đoạn sản xuất thử nghiệm nên chưa thể hiện được kết quả kinh doanh cụ thể.

#### **4. Về ngành hóa chất - cao su, nhựa:**

##### ***a) Những mặt được:***

Tổng Công ty tiếp tục cung cấp các loại sản phẩm cừ bản nhựa uPVC cho các công trình thuộc 32 công trình chống ngập trên địa bàn thành phố, đến nay đã cơ bản hoàn thành 30/32 công trình (93%), dự kiến cuối tháng 09/2016 sẽ hoàn thành các công trình còn lại. Và chuẩn bị triển khai thi công xây dựng 13 công trình uPVC với chiều dài gần 10km trên địa bàn thành phố, dự kiến hoàn thành trong năm 2016.

Sản phẩm cao su (cao su kỹ thuật, băng tải, dây cua-roa) tiếp tục được các khách hàng trong nước và quốc tế tin tưởng sử dụng, từng bước tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Ngành sản xuất chế biến sản phẩm nhựa gia dụng, nhựa công nghiệp, nhựa y tế... của Tổng Công ty tồn tại và phát triển nhiều năm qua là nhờ vào sự ổn định chất lượng, uy tín thương hiệu, thị trường ổn định với những ưu thế riêng biệt về tính chất sản phẩm như: kích thước lớn, trọng lượng lớn phục vụ đa ngành nghề.

Các đơn vị đã tập trung đẩy mạnh nghiên cứu cải tiến công tác quản lý chi phí, giảm giá thành, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm.



### **b) Một số yếu tố chính tác động đến tình hình SXKD của ngành:**

Khó khăn chung của hoạt động ngành công nghiệp hóa chất – cao su, nhựa là mặc dù rất nỗ lực trong việc tận dụng các nguồn lực nội tại, phát triển sản xuất kinh doanh, tiết giảm chi phí nhưng các sản phẩm hóa chất – nhựa, cao su của các công ty thành viên Tổng công ty vẫn gặp nhiều trở ngại trong việc cạnh tranh giá với các nhà cung cấp của Trung Quốc. Bỏ qua yếu tố chất lượng tốt hơn hẳn sản phẩm Trung Quốc, tâm lý so sánh về giá cả sản phẩm trong nước với sản phẩm Trung Quốc của người tiêu dùng/ đơn vị sử dụng cũng đã gây ra khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm.

Đối với sản phẩm cọc vách nhựa uPVC, đây là sản phẩm đặc thù trong công tác chống ngập, khách hàng chủ yếu là khu vực công nên quy trình thủ tục đầu tư, mua hàng, đấu thầu, chỉ định thầu mất nhiều thời gian. Ngoài ra, do sản lượng tiêu thụ phụ thuộc vào tiến độ phân bổ vốn đầu tư cho các công trình chống ngập của Thành phố nên không đảm bảo công ăn việc làm cho đội ngũ công nhân.

Sản phẩm công nghiệp phụ trợ đòi hỏi chất lượng ổn định và xuất xứ rõ ràng, nên nguồn nguyên liệu đa số phải nhập khẩu do trong nước chưa đáp ứng được hoặc nếu có thì chất lượng thường không ổn định, giá thành cao nên dẫn đến giảm tính cạnh tranh của sản phẩm sản xuất trong nước.

Để đảm bảo sản xuất sản phẩm có chất lượng ổn định, giá cả cạnh tranh, các đơn vị phải không ngừng đầu tư mới kỹ thuật công nghệ, nên cần nguồn vốn đầu tư dài hơi.

### **5. Về thực hiện Đề án tái cơ cấu Tổng Công ty:**

Trong năm 2016, Tổng Công ty đã thực hiện công tác thoái vốn theo Đề án tái cơ cấu của Tổng Công ty và báo cáo tháng, quý đầy đủ. Tuy nhiên, công tác này hiện đang chậm tiến độ vì những lý do sau:

- Có đơn vị có khối lượng giao dịch thấp, người mua nhỏ lẻ, cung nhiều hơn cầu nên thời gian giao dịch kéo dài do bị ràng buộc về giá bán được phê duyệt.

- Các đơn vị do Tổng Công ty đầu tư có tỷ lệ % nắm giữ thấp nên việc thu thập thông tin của đơn vị thẩm định giá trị doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn.

- Khi thẩm định giá, có đơn vị cần giải quyết hợp tác đối tác trước khi thoái vốn vì vậy tiến độ thoái vốn chậm so với theo kế hoạch.

- Có đơn vị có nhiều tài sản, nhiều chi nhánh, đòi hỏi nhiều thời gian đi lại xử lý tài liệu, số liệu làm ảnh hưởng đến tiến độ chung.

- Tổng Công ty gặp rất nhiều khó khăn khi thực hiện thoái vốn đối với những đơn vị đã niêm yết trên thị trường chứng khoán hoặc đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch Upcom, khi thực hiện thoái vốn theo phương thức thỏa thuận thì giá bán thỏa thuận phải đảm bảo trong biên độ giá giao dịch (giới hạn giao động giá) của mã chứng khoán tại ngày chuyển nhượng, nhưng không thấp hơn giá cổ phiếu được xác định theo giá trị sổ sách của công ty cổ phần có mã chứng khoán niêm yết/đăng ký giao dịch, căn cứ vào tổng giá trị vốn chủ sở hữu chia (:) cho vốn điều lệ của công ty cổ phần tại thời điểm chuyển nhượng.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2017**

#### **I. Nhiệm vụ và các công việc trọng tâm:**

1366  
CÔNG  
: NGH  
: G  
HIỆM H  
HÀNH  
P HC

- Tiếp tục thực hiện Đề án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2013-2015 đã được Ủy ban nhân dân Thành phố HCM phê duyệt. Chuẩn bị mọi điều kiện để thực hiện cổ phần hóa Tổng công ty đúng kế hoạch và hiệu quả.

- Tập trung quản lý nâng cao hiệu quả tài chính trong các lĩnh vực sản xuất, đặc biệt là trong các lĩnh vực sản xuất công nghiệp cao su, nhựa, cơ khí.

- Tiếp tục củng cố và làm tốt vai trò quản lý của Công ty mẹ với các công ty con, quản lý phần vốn góp của Tổng công ty trong các công ty liên kết thông qua người đại diện vốn theo đúng quy định của pháp luật.

- Tập trung đầu tư mạnh vào lĩnh vực công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, những lĩnh vực Tổng công ty có lợi thế. Cụ thể hóa chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nghiên cứu hình thành một số chương trình, dự án trọng điểm triển khai trong giai đoạn 2016-2020.

- Chuẩn bị thật kỹ các điều kiện về nguồn nhân lực, về quản trị hiện đại, về năng lực cạnh tranh để chủ động tham gia quá trình hội nhập, hợp tác, cạnh tranh toàn cầu, và khu vực.

- Cụ thể hoá và triển khai các mục tiêu, công việc trọng tâm để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Tổng Công ty lần thứ III, nhiệm kỳ 2015 – 2020.

- Tiếp tục thực hiện cải tiến chất lượng, bao bì, đẩy mạnh hợp lý hóa sản xuất, tiết kiệm năng lượng đảm bảo khả năng cạnh tranh.

- Tiếp tục thực hiện các chương trình cải tiến sản phẩm để giới thiệu các sản phẩm cải tiến đột phá kỹ thuật công nghệ đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Tiếp tục tổ chức lại, củng cố hệ thống phân phối cùng chính sách kinh doanh để có thể đáp ứng các yêu cầu mới theo quy định pháp luật và đảm bảo năng lực cạnh tranh cho sản phẩm.

- Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi HTQLCL ISO 9001: 2008 sang ISO 9001:2015 và triển khai thực hiện MFCA (kiểm soát chi phí hoạt động theo dòng chảy nguyên vật liệu), 6S tại các nhà máy trực thuộc.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện công khai theo Quy chế công bố thông tin của Tổng Công ty.

- Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm phục vụ công nghiệp hỗ trợ của thành phố.

- Xác định giá trị cốt lõi, tận dụng cơ hội tham gia hội nhập TPP, FTA.

- Định hình và triển khai các chương trình, không gắn trực tiếp với kết quả sản xuất - kinh doanh, nhằm duy trì lợi thế và thực hiện chiến lược lâu dài cho Tổng Công ty.



**II. Kế hoạch một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2017:**

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Số TT	Chi tiêu	Năm 2016		Kế hoạch 2017	So sánh (%)	
		Kế hoạch	UTH		$\frac{UTH2016}{KH2016}$	$\frac{KH 2017}{UTH 2016}$
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)=(2)/(1)	(5)=(3)/(2)
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>4.540.657</b>	<b>4.534.930</b>	<b>4.724.103</b>	<b>99,87</b>	<b>104,17</b>
	Công ty mẹ	3.649.826	3.649.826	3.745.197	100,00	102,61
	Công ty TNHH MTV Cao su Thống Nhất	568.040	568.040	624.844	100,00	110,00
	Công ty TNHH MTV PT CVPM Quang Trung	216.488	222.000	244.200	102,55	110,00
	Công ty TNHH MTV PT KCNC Tp.HCM	106.303	95.064	109.861	89,43	115,57
<b>2</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>315.623</b>	<b>315.623</b>	<b>325.956</b>	<b>100,00</b>	<b>103,27</b>
	Công ty mẹ	271.953	271.953	280.112	100,00	103,00
	Công ty TNHH MTV Cao su Thống Nhất	11.495	11.495	12.645	100,00	110,00
	Công ty TNHH MTV PT CVPM Quang Trung	24.624	24.624	25.298	100,00	102,74
	Công ty TNHH MTV PT KCNC Tp.HCM	7.551	7.551	7.902	100,00	104,65
<b>3</b>	<b>Phải nộp NSNN</b>	<b>2.844.412</b>	<b>2.844.511</b>	<b>2.913.097</b>	<b>100,00</b>	<b>102,41</b>
	Công ty mẹ	2.804.530	2.804.530	2.888.238	100,00	102,98
	Công ty TNHH MTV Cao su Thống Nhất	15.109	15.109	16.620	100,00	110,00
	Công ty TNHH MTV PT CVPM Quang Trung	21.345	21.363	5.998	100,08	28,08
	Công ty TNHH MTV PT KCNC Tp.HCM	3.428	3.509	2.241	102,36	63,88

Tổng Công ty xin thuyết minh về việc xây dựng kế hoạch năm 2017 như sau:

1. Kế hoạch năm 2016 có sự thay đổi so với kế hoạch đã báo cáo:

Đơn vị tính: Triệu đồng.

Số TT	Chi tiêu	KH 2016 UBNĐTP giao	KH 2016 thay đổi	Chênh lệch do loại trừ Thuế TTĐB khỏi doanh thu
A	B	(1)	(2)	(3)=(2)-(1)
	Tổng doanh thu	6.756.541	4.540.657	(2.215.884)
	Trong đó Công ty mẹ	5.865.710	3.649.826	(2.215.884)

Giải trình lý do thay đổi: Trong kế hoạch 2017, chỉ tiêu doanh thu kế hoạch năm 2016 có sự thay đổi so với kế hoạch Ủy ban nhân dân thành phố giao, do chỉ tiêu Doanh thu trong xây dựng kế hoạch 2017 không bao gồm thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định tại Mục 4. Điều 78 của Thông tư 200/2014/TT-BTC ban hành ngày 22/12/2014 của Bộ tài

chính về Hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp: “Doanh thu không bao gồm các khoản thu hộ bên thứ ba, ví dụ: Các loại thuế gián thu (thuế GTGT, thuế xuất khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường) phải nộp;...”, đã làm chỉ tiêu doanh thu kế hoạch 2016 giảm 2.215.884 triệu đồng.

2. Tổng công ty xây dựng kế hoạch tài chính năm 2017 chỉ tăng trưởng 4,17%, không đạt mức tăng trưởng 10% theo tinh thần Công văn 4017/UBND-KT ngày 27/07/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố đề ra, Tổng Công ty xin giải trình như sau:

Tổng Công ty dự báo năm 2017 còn tiềm ẩn nhiều rủi ro kinh doanh do các yếu tố khách quan tác động:

Ngành sản xuất kinh doanh thuốc lá điều tại Tổng Công ty (Công ty mẹ) chiếm tỷ trọng cao, ảnh hưởng rất lớn đến các chỉ tiêu kế hoạch của toàn Tổng Công ty; là ngành không được nhà nước khuyến khích tăng trưởng, thông qua các chính sách như: in hình cảnh báo, giảm Tar & Nicotine hay các chương trình tuyên truyền cộng đồng, xã hội về cảnh báo tác hại thuốc lá.

Sự cạnh tranh gay gắt của các đơn vị sản xuất thuốc lá trong nước về hình thức, chất lượng, giá cả, các chương trình đầu tư thị trường... để bảo vệ và phát triển thị phần dẫn đến suy giảm sản lượng tiêu thụ một số mác thuốc nội địa của Tổng Công ty theo khu vực. Thuốc lá nhập lậu vẫn diễn biến phức tạp về số lượng lẫn chủng loại.

Nghị định 108/2015/NĐ-CP về thuế tiêu thụ đặc biệt có hiệu lực từ đầu năm 2016 đã hạn chế chi phí kinh doanh của các cơ sở kinh doanh thương mại từ 10% xuống 7% để tổ chức mạng lưới phân phối, thanh toán chi phí phân phối hàng hóa.

Các nhãn thuốc lá nội địa của Tổng Công ty chịu tác động mạnh bởi các yếu tố trên đã sụt giảm doanh số đáng kể.

Thực hiện theo quy định pháp lý của Luật Phòng chống tác hại thuốc lá về việc số lượng điều thuốc lá đóng gói trong một bao thuốc lá không được ít hơn 20 điều (Điều 24 – Chương III), sản phẩm thuốc lá của Tổng Công ty đã giảm 2 nhãn sản phẩm Craven "A" có ít hơn 20 điều/gói từ 01/01/2016 và 01/05/2016. Việc ngưng sản xuất 2 sản phẩm nêu trên đã làm giảm sản lượng và ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh thuốc lá của Tổng Công ty.

Ngành sản xuất cừ bản nhựa uPVC chủ yếu thực hiện sản xuất phục vụ cho các công trình chống ngập của Thành phố, phụ thuộc các địa phương và kế hoạch ngân sách thực hiện nên bị động về các chỉ tiêu kế hoạch của ngành.

Luật Bảo hiểm xã hội mới có hiệu lực từ ngày 01/01/2016, tăng các khoản đóng Bảo hiểm xã hội làm tăng chi phí tác động làm giảm lợi nhuận của Tổng Công.

*Qua các tác động như nêu trên, các chỉ tiêu tài chính có thể khái quát định lượng như sau:*

1) Các chỉ tiêu Kế hoạch 2017 của Công ty mẹ:

- Chỉ tiêu doanh thu năm 2017:

(1.1) Doanh thu kế hoạch năm 2017 theo mục tiêu tăng trưởng 10% so với ước thực hiện năm 2016:  $3.649.826 \times (1+10\%) = 4.014.809$  triệu đồng.

(1.2) Doanh thu giảm do tác động từ các yếu tố đến các nhãn thuốc lá nội địa của Tổng Công ty là: **35.743 triệu đồng.**



(1.3) Doanh thu giảm do giảm sản lượng các nhãn có ít hơn 20 điều/bao là **129.856 triệu đồng**.

(1.4) Doanh thu giảm do sản lượng cừ bản nhựa uPVC giảm là **104.013 triệu đồng**.

Do đó, chỉ tiêu Tổng doanh thu năm 2017 = (1.1) - (1.2) - (1.3) - (1.4) = 4.014.809 triệu đồng - 35.743 triệu đồng - 129.856 triệu đồng - 104.013 triệu đồng = **3.749.097 triệu đồng**.

- Chỉ tiêu lợi nhuận năm 2017:

(2.1) Chỉ tiêu lợi nhuận theo mục tiêu tăng trưởng 10% so với ước thực hiện năm 2016: 271.953 x (1+ 10%) = **299.148 triệu đồng**.

(2.2) Chỉ tiêu lợi nhuận giảm do tăng chi phí đóng Bảo hiểm xã hội là **19.037 triệu đồng**.

Do đó, chỉ tiêu lợi nhuận năm 2017 = (2.1) - (2.2) = 299.148 triệu đồng - 19.036 triệu đồng = **280.112 triệu đồng**.

2) Các chỉ tiêu kế hoạch của các công ty con:

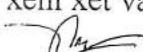
Chỉ tiêu doanh thu các công ty đều xây dựng đạt mục tiêu tăng trưởng 10% trở lên.

Riêng chỉ tiêu lợi nhuận có hai công ty con không đạt mục tiêu, cụ thể:

- Công ty TNHH MTV PT CVPM Quang Trung giảm lợi nhuận 1.788 triệu, chỉ tiêu lợi nhuận là 25.298 triệu đồng = {24.624 x (1+10%) - 1.788 triệu đồng}. Do tăng chi phí đóng Bảo hiểm xã hội theo Luật bảo hiểm xã hội.

- Công ty TNHH MTV PT KCNC Tp.HCM giảm lợi nhuận 404 triệu, chỉ tiêu lợi nhuận là 7.902 triệu đồng = {7.551 x (1+10%) - 404 triệu đồng}. Do doanh thu hoạt động SXKD chính (có lợi nhuận) chính của Công ty năm 2017 chủ yếu từ hoạt động TMDV phục vụ nhà đầu tư trong Khu công nghệ cao, mức thu các hoạt động này chủ yếu theo khung giá quy định do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành (cung cấp nước, xử lý nước thải, vệ sinh môi trường,...), do vậy lợi nhuận thu được không đáng kể sau khi trừ các chi phí hoạt động, vận hành hệ thống. Doanh thu của hoạt động thực hiện nhiệm vụ của BQL Khu CNC có tăng nhưng là hoạt động thu hộ, chi hộ (không lợi nhuận).

Kính thưa Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh,

Trước những yếu tố tác động khách quan đến tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty như đã nêu trên, để giúp Tổng Công ty phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, kính trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét và chấp thuận kế hoạch tài chính năm 2017 của Tổng Công ty như đã trình bày./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐTV (để b/c)
- Ban Tổng giám đốc;
- Lưu VP, TCKT.

TỔNG GIÁM ĐỐC 



  
Chu Tiến Dũng

